

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN  
TRƯỜNG MẦM NON QUÁN TRỮ



**QUY CHẾ THỰC HIỆN CÔNG KHAI  
NĂM HỌC 2023-2024**

*Kiến An, tháng 9 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai**  
**Năm học 2023-2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON QUÁN TRỮ**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT –BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT –BTC ngày 15/6/2017;

Thực hiện theo Công văn số 551/SGDDĐT-TTr ngày 17/03/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng v/v hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện công khai của trường mầm non Quán Trữ năm học 2023-2024

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có nhiệm vụ thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Bùi Thị Thu Hương**

## QUY CHẾ

### Thực hiện công khai năm học 2023-2024

(Ban hành theo Quyết định số 47/QĐ-MNQT ngày 07/09/2023 của  
Hiệu trưởng Trường Mầm non Quán Trữ)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai của trường Mầm Non Quán Trữ theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Công văn số 551/SGDDT-TTr ngày 17/03/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng v/v hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

Các CB GVCNV và các bậc phụ huynh trường Mầm Non Quán Trữ chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

### Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai cam kết của trường Mầm non Quán Trữ về chất lượng giáo dục, công khai về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về cơ sở vật chất, thu chi tài chính để phụ huynh, CB-GV-CNV của trường tham gia giám sát và đánh giá trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai của trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

### Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại trường Mầm non Quán Trữ trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

## Chương II THỰC HIỆN CÔNG KHAI CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

### Điều 4: Nội dung công khai

## **1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

### **1.1. Cam kết chất lượng giáo dục: (biểu mẫu 1.1)**

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được;

Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển;

Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường

### **1.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: (biểu mẫu 1.2)**

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp;

Số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày;

Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập;

Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;

Số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ;

Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em;

Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi Công khai số trẻ học bán trú tại trường,

Số trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có).

### **1.3 Đạt chuẩn quốc gia :**

Tiếp tục duy trì và giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2

## **2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

### **2.1. Cơ sở vật chất: (biểu mẫu 1.3)**

Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp

### **2.2. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:**

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (biểu mẫu 1.4).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo (biểu mẫu 1.5).

## **3. Công khai thu chi tài chính (Các biểu mẫu phụ lục 6)**

Công khai học phí và các khoản thu khác: mức thu học phí thu theo quy định và các khoản thu khác theo từng năm học.

Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi chuyên môn nghiệp vụ, chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách.

Công khai Kết quả kiểm toán (nếu có)

#### **Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai**

- Công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ; các biểu mẫu công khai được niêm yết ở văn phòng (nơi họp Hội đồng giáo viên), bảng tin, website của trường để thuận tiện cho mọi người theo dõi.

- Thời điểm công khai: Tháng 9 (đầu năm học), tháng 12 (giữa năm học), tháng 6 (kết thúc năm học), và các thời điểm có sự thay đổi về các số liệu trong các biểu mẫu công khai.

- Niêm yết tại trường đảm bảo cho cha mẹ học sinh dễ theo dõi và giám sát. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra trước 30 tháng 9 hàng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của trường Mầm non Quán Trữ

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai, các tổ chuyên môn và nhân viên trong nhà trường**

- Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ như đã được phân công trong Kế hoạch số 17/KH-MNQT ngày 07/9/2023 của Trường Mầm non Quán Trữ.

- Các tổ chuyên môn và toàn thể CBGVNV trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện tốt Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc

thì đề nghị Ban chỉ đạo xem xét sửa đổi. Qui chế sửa đổi có hiệu lực thi hành khi có quyết định thay thế.

**Nơi nhận:**

- CBGVNV nhà trường;
- Lưu: Hồ sơ công khai, VT.



**Bùi Thị Thu Hương**